

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 4
BÀI TOÁN HAI HIỆU SỐ (TIẾP)

Tài liệu lớp học Zoom 4.2 - 19h45 - 21h15 - Tối Chủ nhật - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

Dạng 1. Bài toán hai hiệu số thừa – thiếu

Câu 1. Cô giáo chia kẹo cho các em học sinh. Nếu mỗi em 2 cái thì thừa 5 cái, Nếu mỗi em 3 cái thì thiếu 5 cái. Hỏi có bao nhiêu cái kẹo và bao nhiêu em được chia kẹo?

Câu 2. Anh chia táo cho các em. Nếu mỗi em được 6 quả thì thừa 7 quả, nếu mỗi em được 9 quả thì thiếu 2 quả. Hỏi có bao nhiêu quả táo và bao nhiêu em được chia táo?

Câu 3. Bác Hùng thu hoạch xoài và cho vào một số hộp đem đi bán. Nếu mỗi hộp chứa 10 quả thì còn thừa 8 quả, nếu mỗi hộp chứa 12 quả thì thiếu 6 quả. Hỏi bác Hùng thu được bao nhiêu quả xoài?

Câu 4. Một lớp quyết định đi ăn Pizza bằng tiền quỹ lớp. Biết nếu mỗi bạn ăn suất 30 000 đồng thì thừa 160 000 đồng và nếu mỗi bạn ăn suất 40 000 đồng thì có 3 bạn không được ăn. Hỏi lớp đó có bao nhiêu bạn và quỹ lớp có bao nhiêu tiền?

Câu 5. Ở một lớp học, nếu xếp mỗi bàn 3 bạn thì còn 8 bạn không có chỗ ngồi, nếu xếp mỗi bàn 5 bạn thì thừa 2 bàn. Hỏi lớp đó có bao nhiêu học sinh và bao nhiêu bàn?

Câu 6. Một đơn vị bộ đội cần sang sông. Nếu mỗi thuyền chở 15 người thì còn 40 người chưa được sang sông. Nếu mỗi thuyền chở 20 người thì còn thừa 1 thuyền. Hỏi có bao nhiêu thuyền và đơn vị bộ đội đó có bao nhiêu người?

Câu 7. Có một số xe tải chở gạo. Nếu mỗi xe chở 15 bao gạo thì còn thiếu 1 xe, nếu mỗi xe chở 20 bao gạo thì thừa 1 xe. Hỏi có bao nhiêu xe tải chở gạo?

Câu 8. Ở một nhà trẻ có một số cháu được chia thành các nhóm, mỗi nhóm có một cô giáo phụ trách. Nếu chia mỗi nhóm 6 cháu thì có 4 cháu chưa có ai phụ trách, nếu chia mỗi nhóm 8 cháu thì thừa 1 cô. Hỏi nhà trẻ đó có bao nhiêu cháu, bao nhiêu cô giáo?

Dạng 2. Bài toán hai hiệu số thừa – thừa

Câu 9. Cô giáo chia vở cho học sinh, nếu chia mỗi bạn 8 quyển vở thì thừa 12 quyển vở, nếu chia cho mỗi bạn 10 quyển vở thì thừa 2 quyển vở. Hỏi cô giáo có bao nhiêu quyển vở và bao nhiêu em được chia vở?

Câu 10. Cô giáo chia vở cho học sinh, nếu chia mỗi bạn 8 quyển vở thì thừa 26 quyển vở, nếu chia cho mỗi bạn 10 quyển vở thì thừa 2 quyển vở. Hỏi cô giáo có bao nhiêu quyển vở và bao nhiêu em được chia vở?

Câu 11. Bác An dự định đóng số thóc thu hoạch được vào một số bao để đem bán. Biết rằng nếu đóng mỗi bao 35kg thì còn thừa 77kg, còn nếu đóng mỗi bao 40kg thì vẫn còn thừa 22kg. Hỏi đợt đó thu hoạch được bao nhiêu ki – lô – gam thóc và đóng được tất cả bao nhiêu bao?

Dạng 3. Bài toán hai hiệu số thiếu – thiếu

Câu 12. Một cửa hàng bán hoa quả dự định xếp số táo mới nhập vào các khay có sẵn để bán. Biết rằng nếu xếp mỗi khay 3 quả thì thiếu 10 quả, nếu xếp mỗi khay 5 quả thì thiếu 50 quả. Hỏi cửa hàng có bao nhiêu chiếc khay và đã nhập về bao nhiêu quả táo?

Câu 13. Một cửa hàng chia số gạo có sẵn vào một số túi nhất định. Nếu chia mỗi túi 15kg thì thiếu 20kg, nếu chia mỗi túi 20kg thì thiếu 80kg. Hỏi cửa hàng có bao nhiêu ki – lô – gam gạo và bao nhiêu túi?

Câu 14. Hai nhóm công nhân theo kết hoạch phải dệt xong một số áo như nhau trong cùng một ngày. Sau khi thực hiện đúng số ngày đã định thì nhóm I còn thiếu 125 cái vì mỗi ngày chỉ dệt được 140 cái, nhóm II còn thiếu 100 cái vì mỗi ngày chỉ dệt được 145 cái. Tính số ngày và số áo mỗi nhóm cần phải dệt.

Dạng 4. Bài toán khác

Câu 15. Nam có một số viên bi và một số túi bi. Nếu Nam bỏ vào mỗi túi 8 viên bi thì thừa 12 viên, nếu bỏ vào mỗi túi 11 viên thì vừa đủ. Hỏi Nam có bao nhiêu viên bi và bao nhiêu túi?

Câu 16. Cô tổng phụ trách muốn xếp các em học sinh khối 4 vào các hàng ghế có sẵn trong hội trường. Cô nhầm tính, nếu mỗi hàng ghế xếp 4 bạn thì 30 bạn không có chỗ ngồi, nếu mỗi hàng ghế xếp 5 bạn thì vừa đủ. Hỏi trong hội trường có bao nhiêu hàng ghế và khối lớp 4 đó có bao nhiêu học sinh?

Câu 17. Trong đợt tổng kết cuối năm học, lớp 4A được nhà trường phát cho 1 số vở để làm phần thưởng. Cô giáo nhầm tính: Nếu mỗi bạn được thưởng 5 quyển thì thiếu 50 quyển, nếu mỗi bạn nhận được 3 quyển thì vừa đủ. Hỏi lớp 4A có bao nhiêu học sinh và nhà trường đã phát cho lớp 4A bao nhiêu quyển vở?

Bài tập về nhà

Câu 18. Thay các chữ số a; b bằng các chữ số thích hợp để: $\overline{22a7b}$ chia hết cho cả 2, 5 và 9.

Câu 19. Tính giá trị biểu thức bằng cách thuận tiện:

a) $8 \times 374 + 2 \times 374$

b) $294 \times 15 + 294 \times 7 - 2 \times 294$

Câu 20. Một hình bình hành có tổng số đo cạnh đáy và chiều cao bằng 45m, chiều cao ngắn hơn cạnh đáy 13m. Tính diện tích hình bình hành đó.

Câu 21. Một cửa hàng có 3 bao gạo nếp, mỗi bao cân nặng 36kg và 6 bao gạo tẻ, mỗi bao cân nặng 54kg. Hỏi trung bình mỗi bao gạo cân nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

Câu 22. Cây xanh được trồng dọc theo một con đường dài 48m. Khoảng cách giữa hai cây là 8m.
Hỏi có thể trồng được bao nhiêu cây trên con đường đó biết cả hai đầu đường đều trồng cây?

Giáo viên: Nguyễn Thành Long